

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về
xử lý vi phạm hành chính năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; động viên, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

b) Phòng chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

c) Phát hiện các quy định chưa thống nhất, chưa đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nội dung kiểm tra, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng được kiểm tra; bảo đảm sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác kiểm tra.

b) Việc kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc, khách quan đúng quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả.

c) Gắn kết chặt chẽ giữ kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN KIỂM TRA, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối tượng được kiểm tra

- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND huyện Duy Xuyên.

2. Địa điểm kiểm tra

Tại trụ sở đối tượng được kiểm tra.

3. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phát sinh từ ngày 15/12/2023 đến hết ngày 14/12/2024, cụ thể:

a) Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; Kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị;

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;

- Việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia;

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra, phát hiện vi phạm hành chính và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính, trong đó, bao gồm trách nhiệm thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính:

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, xử lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt (nếu có);

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

4. Thời gian kiểm tra

Dự kiến vào Quý II-III/2025 (Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau).

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ cho Đoàn kiểm tra thuộc ngân sách tỉnh đã được phân bổ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Giao Giám đốc Sở Tư pháp ban hành quyết định kiểm tra; tổ chức thực hiện việc kiểm tra đảm bảo theo các nội dung tại Kế hoạch này. Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả kiểm tra sau khi hoàn thành việc kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

a) Chuẩn bị báo cáo về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; lập danh mục các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do các chức danh có thẩm quyền xử phạt ra quyết định hoặc giao quyền cho cấp phó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (từ ngày 15/12/2023-14/12/2024) và chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính để phục vụ kiểm tra.

b) Tổ chức các buổi làm việc với Đoàn kiểm tra tại trụ sở của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

3. Các cơ quan, đơn vị khác

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện Kế hoạch này. Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra khi có văn bản yêu cầu.

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện tự kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ quy định kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ; báo cáo kết quả kiểm tra vào Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày **16/12/2025**.

Trong quá trình triển khai Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.